

Số: /SNV-CBCCVC

Quảng Bình, ngày 22 tháng 12 năm 2022

Về việc báo cáo thống kê theo quy  
định của ngành Nội vụ năm 2022

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh;
- Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các tổ chức Hội cấp tỉnh có tính chất đặc thù.

Thực hiện Thông tư số 11/2012/TT-BNV ngày 17/12/2012<sup>1</sup>; Thông tư số 03/2018/TT-BNV<sup>2</sup>; Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019<sup>3</sup>; Thông tư số 07/2021/TT-BNV<sup>4</sup> và Công văn số 1976/BNV-TTTT ngày 20/4/2020 của Bộ Nội vụ<sup>5</sup>, để có cơ sở tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định, Sở Nội vụ đề nghị các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã báo cáo các biểu mẫu theo danh mục quy định như sau:

**1.** Các sở, ban, ngành, cơ quan đơn vị cấp tỉnh; Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh báo cáo các biểu (22 biểu):

- Biểu chung (12): 01/BNV, 02/BNV, 03/BNV, 04/BNV, 05/BNV, 06/BNV, 07/BNV, 08/BNV, 09/BNV, 10/BNV, 11/BNV, 12/BNV;
- Biểu Công chức (04): 01/CC, 02/CC, 04/CC;
- Biểu Viên chức (06): 01/VC, 02/VC, 03/VC, 05/VC, 06/VC.

**2.** UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo các biểu tại Mục 1 Công văn này (22 biểu) và báo thêm các biểu cấp xã: 01/CX, 02/CX, 03/CX, 04/CX, 05/CX, 06/CX, 07/CX, 08/CX, 09/CX, 10/CX.

**3.** Các tổ chức Hội cấp tỉnh có tính chất đặc thù báo cáo các biểu (09 biểu):

- Biểu chung (05): 02/BNV, 03/BNV, 04/BNV, 08/BNV, 11/BNV;
- Biểu Viên chức (04): 01/VC, 02/VC, 03/VC, 04/VC.

Báo cáo và các biểu mẫu gửi về Sở Nội vụ trước ngày **16/01/2023**, bản mềm gửi qua email theo địa chỉ: [tienpc.snv@quangbinh.gov.vn](mailto:tienpc.snv@quangbinh.gov.vn)). Các biểu mẫu

---

<sup>1</sup> Thông tư số 11/2012/TT-BNV ngày 17/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ công chức.

<sup>2</sup> Thông tư số 03/2018/TT-BNV ngày 06/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chế độ báo cáo thống kê ngành Nội vụ.

<sup>3</sup> Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ viên chức.

<sup>4</sup> Thông tư số 07/2021/TT-BNV ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về chế độ báo cáo công tác ngành Nội vụ.

<sup>5</sup> Công văn số 1976/BNV-TTTT ngày 20/4/2020 của Bộ Nội vụ về việc chuyển đổi, chuẩn hóa, tích hợp cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức

đính kèm được đăng tải trên Trang thông tin điện tử Sở Nội vụ, mục Công chức, viên chức <http://snv.quangbinh.gov.vn>. Đồng thời kiểm tra, rà soát, bổ sung, hoàn thiện việc cập nhật thông tin và hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trên phần mềm Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức theo Công văn số 1052/SNV-CBCCVC ngày 27/8/2020 của Sở Nội vụ về việc kiểm tra, rà soát, bổ sung, hoàn thiện hồ sơ CBCCVC trên phần mềm Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức.

Sở Nội vụ đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm phối hợp thực hiện đảm bảo nội dung và thời gian./.

(Thông tin liên hệ: ông Phan Chí Tiến, chuyên viên Phòng Cán bộ, công chức, viên chức - Sở Nội vụ; điện thoại: 02323.823.788)

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, CBCCVC.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

A handwritten signature in blue ink, consisting of a stylized 'P' followed by a series of loops and a long horizontal stroke.

**Phan Ngọc Lâm**

## **DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ NHẬN VĂN BẢN**

### **I. CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC UBND TỈNH**

1. Văn phòng UBND tỉnh
2. Sở Nội vụ
3. Sở Tư pháp
4. Sở Kế hoạch và Đầu tư
5. Sở Tài chính
6. Sở Công thương
7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
8. Sở Giao thông Vận tải
9. Sở Xây dựng
10. Sở Tài nguyên và Môi trường
11. Sở Thông tin và Truyền thông
12. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
13. Sở Văn hóa và Thể thao
14. Sở Du lịch
15. Sở Khoa học và Công nghệ
16. Sở Giáo dục và Đào tạo
17. Sở Y tế
18. Sở Ngoại vụ
19. Thanh tra tỉnh
20. Ban Dân tộc

### **II. CÁC BAN NGÀNH, ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC CẤP TỈNH**

1. BQL Dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp
2. Ban Quản lý Khu Kinh tế
3. BQL Dự án phát triển nông thôn bền vững vì người nghèo (SRDP)
4. BQL Dự án môi trường và biến đổi khí hậu TP Đồng Hới
5. Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng
6. Đài Phát thanh - Truyền hình
7. Trường Đại học Quảng Bình
8. Trường Chính trị
9. Trường Cao đẳng nghề
10. Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công Nông Nghiệp

11. Trường Cao đẳng Y tế
12. Quỹ phát triển đất
13. Công ty Cổ phần Cấp nước Quảng Bình

### **III. UBND các huyện, thị xã, thành phố**

1. Thành phố Đồng Hới
2. Thị xã Ba Đồn
3. Huyện Lệ Thủy
4. Huyện Quảng Ninh
5. Huyện Bố Trạch
6. Huyện Quảng Trạch
7. Huyện Tuyên Hóa
8. Huyện Minh Hóa

### **IV. Các tổ chức Hội cấp tỉnh có tính chất đặc thù**

1. Hội Chữ Thập đỏ
2. Hội Làm vườn
3. Trung tâm Dạy nghề Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh
4. Hội Doanh nghiệp
5. Tổng đội TNXP xây dựng Kinh tế
6. Ban Đại diện Hội Người cao tuổi
7. Hội Người mù
8. Hội Nhà báo Hội Văn học Nghệ thuật
9. Hội Đông y Liên minh Hợp tác xã
10. Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật
11. Liên hiệp các tổ chức Hữu nghị
12. Hội Liên hiệp Thanh niên
13. Hội Khuyến học
14. Hội Luật gia
15. Hội Nạn nhân chất độc da cam
16. Hội Cựu Thanh niên xung phong
17. Hội Bảo trợ Người tàn tật và trẻ mồ côi./.